

Số: 30...../2022/CV/VC9-CBTT  
Về việc: CBTT Báo cáo tài chính  
Quý 4 năm 2021

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2022

**KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**  
Tên giao dịch: **VINACONEX 9 JOINT STOCK COMPANY**
- Mã chứng khoán: **VC9**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 5 - Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 - Đường Phạm Hùng – Phường Mỹ Trì – Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.**
- Điện thoại: **0243.5540 606** Fax: **0243.5540 615**
- Người thực hiện công bố thông tin: **Mai Tùng Sơn (người được ủy quyền công bố thông tin)**
- Nội dung thông tin công bố:
  - Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng số 9 được lập ngày 19/01/2022 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính.
  - Nội dung giải trình chênh lệch trên 10% lợi nhuận sau thuế so với quý 4 năm 2020.
- Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021: <https://vinaconex-9.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT (B/cáo);
- Lưu: TCHC, TCKT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Mai Tùng Sơn**

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2022

**KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty cổ phần xây dựng số 9 xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy Ban và Quý Sở.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của tổ chức niêm yết theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC sửa đổi và Quy chế CBTT tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016. Công ty CP xây dựng số 9 xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về biến động KQKD Quý 4/2021 so với Quý 4/2020 (Tổng hợp) như sau:

**KQKD Tổng hợp Q4/2021 so với Q4/2020 tăng 193% do các nguyên nhân chính sau:**

Chỉ tiêu	Quý 1/2021	Quý 1/2020	% +/-
Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ	93,848,733,542	147,730,681,963	-36%
Giá vốn hàng bán	(5,408,164,411)	227,311,900,878	-102%
Lợi nhuận gộp về bán hàng & cung cấp dịch vụ	99,256,897,953	(79,581,218,915)	225%
Doanh thu tài chính	10,600,396,116	1,434,744,112	639%
Chi phí tài chính	19,874,870,448	5,509,148,300	261%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,810,375,832	7,126,154,906	-32%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	85,172,047,789	(90,781,778,009)	194%
Lỗ khác	(347,955,816)	(288,173,807)	21%
Lợi nhuận trước thuế	84,824,091,973	(91,069,951,816)	193.1%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(220,835,402)	65,497,980	-437%
Lợi nhuận sau thuế	85,044,927,375	(91,135,449,796)	193.3%

Doanh thu thuần giảm 36%, giá vốn hàng bán giảm 102%. Tốc độ giảm của giá vốn nhanh hơn tốc độ giảm doanh thu nên lợi nhuận gộp tăng 225%. Doanh thu tài chính tăng 225%, Chi phí tài chính, chi phí QLDN giảm dẫn đến Lợi nhuận thuần HĐKD tăng 194%. Lỗ khác trong kỳ tăng 21% nhưng Lợi nhuận trước thuế tăng 193.1% và thuế thu nhập doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ. Các yếu tố trên đã làm lợi nhuận sau thuế tổng hợp Công ty Quý 4/2021 tăng 193.3% so với Quý 4/2020.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP. TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Trần Trạch Toàn*